**TRƯỜNG TH, THCS&THPT ĐỀ KIỂM TRA HKI - NĂM HỌC 2015-2016**

**NGÔ THỜI NHIỆM** **MÔN: VẬT LÝ- LỚP 11**

*Thời gian: 45 phút ( không kể thời gian phát đề)*

Họ tên thí sinh:…………………………………..Số báo danh:……….Phòng thi:……

*Thí sinh chọn câu trả lời đúng và ghi vào giấy làm bài của nhà trường*

**Đề 2**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM( 3,0 ĐIỂM)**

**Câu 1:** Theo định luật Faraday về hiện tượng điện phân, khối lượng chất được giải phóng ở điện cực của bình điện phân tỉ lệ thuận với:

A. hiệu điện thế giữa 2 cực bình điện phân. B. khối lượng của dung dịch điện phân.

C. số Faraday. D. đương lượng hóa học của chất đó.

**Câu 2:** Trong một đoạn mạch có điện trở thuần không đổi nếu muốn tăng công suất tỏa nhiệt lên 4 lần thì phải:

A. tăng hiệu điện thế lên hai lần. B. giảm hiệu điện thế hai lần.

C. tăng hiệu điện thế lên bốn lần. D. giảm hiệu điện thế bốn lần.

**Câu 3:** Trong mạch điện kín, hiệu điện thế mach ngoài UN phụ thuộc như thế nào vào điện trở RN của mạch ngoài?

A. UN tăng khi RN tăng.

B. UN tăng khi RN giảm.

C. UN không phụ thuộc vào RN .

D. UN lúc đầu giảm sau đó tăng dần khi RN tăng dần từ 0 tới vô cùng.

**Câu 4:** Đo cường độ dòng điện bằng đơn vị nào sau đây?

A. Niutơn ( N). B. Ampe (A). C. Jun ( J). D. Oát ( W).

**Câu 5:** Dòng diện chạy trong mạch điện nào dưới đây không phải là dòng điện không đổi:

A. Trong mạch điện kín của đèn pin.

B. Trong mạch điện kín thắp sáng đèn với nguồn điện là bình acquy.

C. Trong mạch điện kín thắp sáng đèn với nguồn điện là pin mặt trời.

D. Trong mạch điện thắp sáng đèn của xe đạp với nguồn là dinamo.

**Câu 6:** Suất điện động được đo bằng đơn vị nào sau đây:

A. Culông (C). B. Vôn (V). C. Hec (Hz). D. Ampe (A).

**Câu 7:** Điện trở của vật dẫn kim loại tăng theo nhiệt độ, nguyên nhân là do khi nhiệt độ tăng:

A. các electron tự do chuyển động chậm hơn.

B. các electron tự do chuyển động nhanh hơn.

C. các electron tự do va chạm với các ion dương nhiều hơn.

D. các ion dương di chuyển theo chiều điện trường nhanh hơn.

**Câu 8:** Tác dụng đặc trưng nhất của dòng điện là

A. Tác dụng nhiệt. B. Tác dụng từ.

C. Tác dụng hóa học. D. Tác dụng cơ học.

**Câu 9:** Hiện tượng đoản mạch của nguồn điện xảy ra khi

A. sử dụng các dây dẫn ngắn để mắc các mạch điện.

B. nối hai cực của một nguồn điện bằng dây dẫn có điện trở rất nhỏ.

C. không mắc cầu chì cho một mạch điện kín.

D. dùng pin hay acquy để mắc một mạch điện kín.

**Câu 10:** Đối với mạch điện kín gồm nguồn điện với mạch ngoài là điện trở thì cường độ dòng điện chạy trong mạch

A. tỉ lệ thuận với điện trở mạch ngoài. B. giảm khi điện trở của mạch ngoài tăng.

C. tỉ lệ nghịch với điện trở mạch ngoài. D. tăng khi điện trở của mạch ngoài tăng.

**Câu 11:** Suất điện động của nguồn là đại lượng đặc trưng cho

A. Khả năng tích điện cho hai cực của nó. B. Khả năng dự trữ điện tích cho tụ điện.

C Khả năng tác dụng lực của nguồn điện. D. Khả năng thực hiện công của nguồn điện.

**Câu 12:** Trong kim loại thì hạt tải điện là:

A. các electron của nguyên tử. B. tất cả các electron hóa trị trong nguyên tử.

C. electron hóa trị đã bay ra tự do. D. ion dương, ion âm và các electron tự do.

**PHẦN II: TỰ LUẬN ( 7,0 ĐIỂM )**

**Câu 1:** ( 1,0 điểm) Cho hai điện tích đặt ở A và B trong không khí cách nhau 20 cm. Xác định chiều và độ lớn của vectơ cường độ điện trường tổng hợp tại N hợp với A, B tạo thành tam giác đều.

**Câu 2:** ( 2,0 điểm) Cường độ dòng điện không đổi chạy qua dây tóc của một bóng đèn là 

a) Tính điện lượng dịch chuyển qua tiết diện thẳng của dây tóc trong 1 phút.

b) Cho điện tích của êlectron là  Tính số êlectron dịch chuyển qua tiết diện thẳng của dây tóc trong khoảng thời gian trên.









**R**1

**Câu 3:** ( 3,0 điểm) Cho mạch điện như hình vẽ với , 

, đèn (bình điện phân

dung dịch CuSO4, A = 64, n = 2)

a) Tính cường độ dòng điện qua mạch chính.

b) Đèn R2 sáng như thế nào?

c) Tính khối lượng đồng bám vào catốt trong thời gian 16 phút.

**Câu 4:** ( 1,0 điểm) Cho 40 pin giống nhau  được mắc thành n dãy song song mỗi dãy có m nguồn pin nối tiếp. Mạch ngoài có điện trở  Xác định m và n để cường độ dòng điện qua mạch là 4A.

-------- Hết ----------

*Ghi chú: Giám thị coi thi không cần giải thích gì thêm.*

*Thí sinh giữ lại đề thi sau khi thi xong.*

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA THÁNG HKI ( 2015-2016 )**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM ( 3 ĐIỂM )**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** | **Câu 9** | **Câu 10** | **Câu 11** | **Câu 12** |
| **A** | **A** | **A** | **B** | **D** | **B** | **B** | **A** | **B** | **B** | **D** | **C** |

**PHẦN II: TỰ LUẬN ( 7 ĐIỂM)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu1(1đ)** |  | 0,5 đ  0,5 đ |
| **Câu 2(2 đ)** |  | 1 đ  1đ |
| **Câu 3(3 đ)** | a)      b)        Vì đèn sáng mờ.  c) | 0,25đ  0,25đ  0,5đ  0,25  0,25  0,25  0,25  0,5đ  0,5đ |
| **Câu 4(1đ)** |  | 0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ |

***Lưu ý:***

- Thiếu hoặc sai đơn vi trừ 0,25 đ. Chỉ trừ tối đa 0,5 đ cho toàn bài.

- HS có thể giải cách khác, nếu đúng vẫn cho trọn số điểm